

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý,
kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về Phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính Phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP của Chính Phủ về Phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ Nghị định số 85/2009/NĐ-CP ngày 15/10/2009 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Luật Đấu thầu và lựa chọn nhà thầu xây dựng theo Luật xây dựng;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1663/SCT-QLTM ngày 09/11/2012 về việc đề nghị ban hành “Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa”.

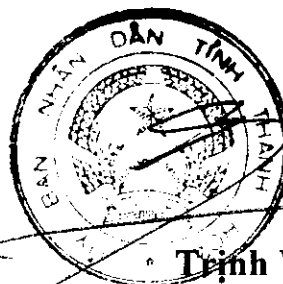
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định số 2417/QĐ-UBND ngày 13/7/2010 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc phê duyệt Đề án chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý chợ tỉnh Thanh Hóa hết hiệu lực thi hành kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các Ban, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch UBND các phường, xã, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3 (để thực hiện);
- Bộ Công Thương (để B/c);
- Thường trực Tỉnh ủy (để B/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (để B/c);
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh (để B/c);
- Đ/c Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để B/c);
- Cục Kiểm tra văn bản – Bộ Tư pháp (để B/c);
- Lưu: VT, KTTC (2).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Chiến

QUY ĐỊNH

**Về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh
khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4508/2012/QĐ-UBND ngày 28/12/2012
của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa)*

Chương 1

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ từ Ban quản lý chợ, Tổ quản lý chợ sang mô hình doanh nghiệp (thành lập theo Luật Doanh nghiệp), hợp tác xã (thành lập theo Luật Hợp tác xã) quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

2. Áp dụng cho các chợ đang hoạt động do Nhà nước đầu tư hoặc hỗ trợ đầu tư xây dựng theo quy hoạch đã được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt; các chợ được xây dựng mới theo quy hoạch bằng nguồn vốn huy động từ các thành phần kinh tế khác (không phải thành phần kinh tế Nhà nước) không thuộc đối tượng điều chỉnh của quy định này.

Điều 2. Nguyên tắc chuyển đổi

1. Quá trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phải công khai, minh bạch, theo kế hoạch được phê duyệt nhằm bảo đảm sự ổn định xã hội, phù hợp với trình độ phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương, bảo đảm phát triển theo mô hình nông thôn mới; bảo đảm các chế độ, quyền lợi hợp pháp của người lao động thuộc Ban quản lý chợ/ Tổ quản lý chợ và các hộ hiện đang kinh doanh tại chợ; đáp ứng được yêu cầu quản lý Nhà nước và hiệu quả kinh tế - xã hội của các chợ sau chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý.

2. Đối với các chợ do Nhà nước đầu tư xây dựng hoặc hỗ trợ vốn đầu tư xây dựng:

a) Các chợ đã được đầu tư kiên cố hoặc bán kiên cố theo quy định tại khoản 3, 4 Điều 2 Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ: Thực hiện phương thức đấu thầu chợ để lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

b) Các chợ tại các xã miền núi, biên giới, các xã bãi ngang, các xã nghèo: Thực hiện theo phương thức giao doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh khai thác chợ theo quy định tại điểm c khoản 6 Điều 1 Nghị định số 114/2009/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ.

c) Các chợ chuyển đổi mô hình quản lý gắn với đầu tư xây dựng lại (trong đó, việc đầu tư xây dựng lại hoặc cải tạo chợ là một nội dung của phương án chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý chợ). Trường hợp chỉ có một doanh nghiệp/ hợp tác xã có nguyện vọng tham gia tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ thì áp dụng hình thức chỉ định doanh nghiệp/ hợp tác xã. Trường hợp có từ hai doanh nghiệp hoặc hợp tác xã trở lên có nguyện vọng tham gia tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ thì áp dụng hình thức đấu thầu.

3. Việc chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ phải tuân thủ đúng các bước của quy trình chuyển đổi được quy định tại Chương 2 Quy định này.

Điều 3. Điều kiện chuyển đổi.

Các chợ thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý chợ phải có đủ các điều kiện sau đây:

- Phù hợp với Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ được UBND tỉnh phê duyệt;
- Đủ điều kiện theo quy định của pháp luật để được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi chuyển đổi;
- Đã được cơ quan có thẩm quyền định giá tài sản, tài chính.

Chương 2

QUY TRÌNH CHUYỂN ĐỔI

Điều 4. Các bước thực hiện

1. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
2. Xây dựng, phê duyệt, công bố Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ (sau đây gọi tắt là Kế hoạch chuyển đổi chợ).
3. Xây dựng Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ (sau đây gọi tắt là Phương án chuyển đổi chợ).
4. Thẩm định Phương án chuyển đổi chợ.
5. Phê duyệt Phương án chuyển đổi chợ.
6. Công khai Phương án chuyển đổi chợ.
7. Tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hoặc thực hiện lựa chọn doanh nghiệp/ hợp tác xã để giao đầu tư, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo Phương án chuyển đổi chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt.
8. Quyết định công nhận doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

Điều 5. Thành lập Ban chuyển đổi chợ

1. Ban chuyển đổi chợ được thành lập ở hai cấp, hoạt động theo hình thức kiêm nhiệm:

a) Đối với cấp tỉnh: Ban chỉ đạo chuyên đổi chợ cấp tỉnh do Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thành lập, Phó Chủ tịch UBND tỉnh làm Trưởng ban; Giám đốc Sở Công Thương là Phó ban thường trực; thành viên là lãnh đạo các sở: Công Thương, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Xây dựng, Lao động Thương binh và Xã hội.

b) Đối với cấp huyện: Ban chuyên đổi chợ huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ban chuyên đổi chợ cấp huyện) do Chủ tịch UBND huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là UBND cấp huyện) quyết định thành lập, Phó Chủ tịch UBND cấp huyện phụ trách kinh tế làm Trưởng Ban; trưởng phòng Công Thương hoặc phòng Kinh tế là Phó ban thường trực; thành viên gồm: lãnh đạo các phòng, ban chức năng cấp huyện; Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND, cán bộ địa chính, kế toán các xã, phường, thị trấn nơi có chợ chuyên đổi và đại diện đơn vị quản lý chợ chuyên đổi.

2. Nhiệm vụ của Ban chỉ đạo chuyên đổi chợ cấp tỉnh

a) Chỉ đạo, hướng dẫn Ban chuyên đổi chợ cấp huyện xây dựng kế hoạch 5 năm và hàng năm về chuyên đổi chợ trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố; tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

b) Thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Phương án chuyên đổi chợ hạng I, II;

c) Thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đối với các chợ hạng I, II;

d) Theo dõi, kiểm tra, hướng dẫn việc tổ chức thực hiện Kế hoạch và Phương án chuyên đổi chợ; tổng hợp kết quả thực hiện và đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh xử lý những vấn đề khó khăn, vướng mắc phát sinh.

3. Nhiệm vụ của Ban chuyên đổi chợ cấp huyện

a) Xây dựng Kế hoạch 5 năm và hàng năm về chuyên đổi chợ trên địa bàn.

b) Xây dựng Phương án chuyên đổi đối với từng chợ trên địa bàn theo Kế hoạch đã được phê duyệt; trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt đối với các chợ hạng III; báo cáo Chủ tịch UBND huyện, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (qua Ban chỉ đạo chuyên đổi chợ cấp tỉnh để thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh) đối với các chợ hạng I, II.

c) Triển khai, tổ chức thực hiện Phương án chuyên đổi chợ đã được phê duyệt; chỉ đạo, hướng dẫn UBND cấp xã triển khai thực hiện công tác chuyên đổi chợ trên địa bàn; tổng hợp kết quả thực hiện và những khó khăn vướng mắc (nếu có) phản ánh về Chủ tịch UBND cấp huyện và Ban chỉ đạo chuyên đổi chợ cấp tỉnh xem xét, giải quyết.

d) Tổ chức xét giao hoặc đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hạng I, II, III:

- Tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện lập và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu thầu hoặc huỷ đấu thầu đối với các chợ hạng I, II; lập và trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt Kế hoạch đấu thầu hoặc huỷ đấu thầu đối với các chợ hạng III;

- Lập và trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt Hồ sơ mời thầu, quyết định thành lập Tổ tư vấn chấm thầu, phê duyệt kết quả đấu thầu và báo cáo về Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh.

e) Trình Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đối với các chợ hạng III; tham mưu cho Chủ tịch UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ (qua Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh) đối với các chợ hạng I, II.

Điều 6. Xây dựng Kế hoạch chuyển đổi chợ

1. Căn cứ Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của từng địa phương, UBND cấp huyện xây dựng Kế hoạch chuyển đổi chợ trên địa bàn có lộ trình 5 năm và hàng năm, đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể từng chợ; gửi về Ban Chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh trước ngày 31/10 hàng năm để tổng hợp, trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

Kế hoạch chuyển đổi chợ trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố do Ban chuyển đổi chợ cấp huyện lập, bao gồm: nội dung về thực trạng các chợ, thời gian chuyển đổi, phương thức chuyển đổi (giao, chỉ định, đấu thầu quản lý, kinh doanh, khai thác hoặc chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý kết hợp với đầu tư cải tạo hay xây dựng mới chợ) đối với từng chợ trên địa bàn và phân công trách nhiệm, thời hạn triển khai, tổ chức thực hiện của các tổ chức, đơn vị liên quan.

2. Sau khi Kế hoạch chuyển đổi chợ được phê duyệt, Ban chuyển đổi chợ cấp huyện công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi có chợ chuyển đổi và tại các chợ chuyển đổi để mọi tổ chức, cá nhân liên quan biết, thực hiện.

Điều 7. Phương án chuyển đổi chợ

1. Phương án chuyển đổi chợ được lập trên cơ sở Kế hoạch chuyển đổi chợ được duyệt.

Ban chuyển đổi chợ cấp huyện chịu trách nhiệm lập Phương án chuyển đổi từng chợ trên địa bàn; phân công và hướng dẫn UBND cấp xã (hoặc Ban quản lý chợ, hoặc cơ quan chuyên môn giúp việc) tham gia các nội dung của Phương án chuyển đổi đối với từng chợ trên địa bàn.

2. Nội dung của Phương án

a) Hiện trạng chợ bao gồm:

- Hồ sơ pháp lý về thành lập chợ;

- Hồ sơ về tài sản, quy mô xây dựng và nguồn vốn đầu tư xây dựng chợ; hồ sơ về công nợ; báo cáo quyết toán (hoặc báo cáo tài chính, sổ sách tài liệu thu chi) của chợ sau khi đã thực hiện kiểm kê, đánh giá xác định giá trị toàn bộ tài sản, nguồn vốn đã đầu tư và công nợ của chợ tại thời điểm chuyển đổi.

- Hồ sơ về đất đai;

- Báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh của chợ;

- Danh sách lao động thuộc Ban quản lý chợ/ Tổ quản lý chợ tại thời điểm chuyển đổi và danh sách những người dự kiến chuyển sang doanh nghiệp hoặc hợp tác xã sau chuyển đổi chợ;

- Danh sách các hộ kinh doanh cố định tại chợ.

b) Phương thức chuyển đổi

Phương án chuyển đổi phải nêu rõ hình thức lựa chọn quản lý, kinh doanh, khai thác chợ:

- Giao doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ;

- Chỉ định doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ;

- Đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp hoặc hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

c) Phương án đầu tư chợ (đối với chợ phải xây mới hoặc cải tạo, nâng cấp) gồm:

Tổng vốn đầu tư; thiết kế sơ bộ, cấp công trình chợ; số lượng và diện tích điểm kinh doanh, ki ốt bán hàng trong chợ; sơ đồ chợ; thời gian hoàn thành.

d) Phương án bố trí chợ tạm: Địa điểm, diện tích, tổng số điểm bán hàng, thời gian hoàn thành.

e) Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ gồm:

- Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trong 03 năm sau chuyển đổi;

- Phương án giải quyết giá trị tài sản, nguồn vốn chợ và xử lý công nợ (nếu có);

- Vị trí ki ốt trước và sau chuyển đổi;

- Phương án bố trí, sắp xếp, giải quyết lao động;

- Dự kiến thời gian quản lý, kinh doanh khai thác chợ.

g) Phương án quản lý, sử dụng đất đai và các yêu cầu khác (nếu có) để phục vụ công tác quản lý Nhà nước ở địa phương.

Trường hợp Ban quản lý chợ/ Tổ quản lý chợ có nguyện vọng chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp/ hợp tác xã để quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đang được giao quản lý thì phải có phương án huy động vốn, dự thảo Điều lệ hoạt động

của doanh nghiệp, hợp tác xã sẽ được thành lập; trình Ban chuyên đổi chợ cấp huyện xem xét, trình Chủ tịch UBND cấp huyện chấp thuận đối với các chợ hạng III; báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện đề trình Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận (qua Ban chỉ đạo chuyên đổi chợ cấp tỉnh) đối với các chợ hạng I, II.

h) Trách nhiệm - nghĩa vụ - quyền lợi các bên liên quan khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ, bao gồm: đơn vị đang quản lý chợ; doanh nghiệp, hợp tác xã tiếp nhận quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; chính quyền địa phương có chợ trên địa bàn; các tổ chức, hộ kinh doanh, cá nhân có liên quan đến việc chuyển đổi mô hình quản lý chợ.

i) Xác định kinh phí cho việc lập Phương án chuyển đổi chợ; tổ chức đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

3. Phương án chuyển đổi chợ trước khi trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phải được thông báo công khai cho các hộ kinh doanh tại chợ biết trong thời hạn 15 ngày và phải lấy ý kiến đồng thuận của tối thiểu 70% các hộ kinh doanh cố định tại chợ. Đồng thời, phải tổ chức họp thông qua Phương án chuyển đổi, phải có tối thiểu 70% ý kiến các đại biểu tham gia hội nghị đồng thuận (Hội nghị này do Ban chuyển đổi chợ cấp huyện tổ chức, gồm các đại biểu đại diện cho nhân dân xã, phường, thị trấn nơi có chợ, các hộ kinh doanh trong chợ, các đoàn thể cấp xã...).

Điều 8. Thẩm quyền phê duyệt Phương án chuyển đổi chợ

1. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hạng I, II do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt.

2. Phương án chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hạng III do Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt.

Điều 9. Công khai Phương án chuyển đổi chợ

1. Phương án chuyển đổi chợ sau khi được phê duyệt phải được công bố công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi có chợ và tại chợ để các tổ chức, doanh nghiệp, hộ kinh doanh và cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

2. Ban chuyên đổi chợ cấp huyện có trách nhiệm tuyên truyền, giải thích, giải đáp các chủ trương, chính sách có liên quan đến công tác chuyển đổi chợ; cung cấp hồ sơ, tài liệu cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, các đối tượng khác có nhu cầu tìm hiểu để tham gia tiếp nhận, quản lý, kinh doanh khai thác chợ.

3. Thời hạn thông báo công khai và cung cấp hồ sơ Phương án chuyển đổi chợ là 15 ngày (tính cả ngày nghỉ) kể từ ngày Phương án được phê duyệt có hiệu lực.

Chương 3

QUY TRÌNH, THỦ TỤC ĐẤU THẦU

Điều 10. Đối tượng tham gia, hình thức, phương thức dự thầu, chỉ định thầu và thời hạn giao thầu

1. Đối tượng tham gia dự thầu (gọi là nhà thầu) quản lý, kinh doanh, khai thác chợ bao gồm các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế, hợp tác xã. Nhà thầu phải có đăng ký ngành nghề kinh doanh chợ.

2. Hình thức đấu thầu rộng rãi trong nước.

3. Phương thức đấu thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ: Đấu thầu một giai đoạn, 02 túi hồ sơ.

4. Thời hạn giao thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được quy định trong Phương án chuyển đổi chợ do Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt (đối với các chợ hạng I, II), do Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt (đối với chợ hạng III).

Điều 11. Quy trình đấu thầu

Quy trình thủ tục đấu thầu thực hiện theo trình tự sau:

1. Lập, phê duyệt Kế hoạch tổ chức đấu thầu và Hồ sơ mời thầu;
2. Thông báo mời thầu;
3. Tiếp nhận và quản lý Hồ sơ dự thầu;
4. Mở thầu, đánh giá Hồ sơ dự thầu;
5. Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu;
6. Thông báo kết quả đấu thầu và đơn vị trúng thầu.

Điều 12. Kế hoạch đấu thầu

Kế hoạch đấu thầu được lập trên cơ sở Phương án chuyển đổi chợ được duyệt.

Kế hoạch đấu thầu do Ban chuyển đổi chợ cấp huyện lập và trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt đối với chợ hạng III; Chủ tịch UBND cấp huyện trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đối với chợ hạng I, II (qua Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh).

Điều 13. Thông báo mời thầu

Ban chuyển đổi chợ cấp huyện có trách nhiệm phát hành thông báo mời thầu rộng rãi; công khai, hướng dẫn thủ tục, phát hành hồ sơ mời thầu.

Thông báo mời thầu phải được niêm yết tại Ban quản lý chợ, phòng Công Thương hoặc phòng Kinh tế, trụ sở UBND xã, phường, thị trấn, Văn phòng UBND cấp huyện nơi có chợ đấu thầu và phải thông báo trên Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thanh Hoá ít nhất 03 kỳ liên tiếp và trên Đài phát thanh các huyện, thị xã, thành phố, xã, phường, thị trấn; khuyến khích đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng khác.

Thời gian thông báo mời thầu tối thiểu là 10 (mười) ngày trước khi phát hành Hồ sơ mời thầu.

Điều 14. Hồ sơ mời thầu

1. Hồ sơ mời thầu gồm có:
 - Thông báo mời thầu.
 - Mẫu Đơn dự thầu.

- Các yêu cầu cơ bản đối với việc quản lý, kinh doanh, khai thác chợ:
- + Yêu cầu về quản lý thương nhân;
- + Yêu cầu về quản lý hàng hóa;
- + Yêu cầu về quản lý tài chính, tài sản;
- + Yêu cầu về quản lý vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm;
- + Yêu cầu về quản lý giao thông, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ và một số yêu cầu khác.

- Các thông tin liên quan đến chợ đấu thầu: sơ đồ chợ; bản vẽ quy hoạch sắp xếp chợ; bản đồ trích đo địa chính khu đất chợ; danh sách Ban quản lý và thương nhân kinh doanh tại chợ; giá trị tài sản chợ còn lại, tình hình tài chính, công nợ của chợ.

- Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ được phê duyệt.

- Các phụ lục chi tiết kèm theo (nếu có).

2. Ban chuyên đổi chợ cấp huyện phê duyệt Hồ sơ mời thầu trong thời gian tối đa không quá 05 (năm) ngày sau khi nhận được báo cáo của bộ phận thẩm định.

Điều 15. Hồ sơ dự thầu

1. Hồ sơ dự thầu bao gồm:

- a) Đơn dự thầu theo mẫu quy định, do người đại diện hợp pháp của nhà thầu dự thầu ký tên;
- b) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh của nhà thầu có chức năng quản lý, kinh doanh, khai thác chợ;
- c) Phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ của nhà thầu;
- d) Kế hoạch bảo quản, duy tu, sửa chữa chợ hoặc Phương án đầu tư xây dựng lại hoặc cải tạo chợ;
- e) Giấy tờ thể hiện năng lực tài chính của nhà thầu, tình hình chấp hành pháp luật đất đai, sản xuất kinh doanh của nhà thầu;
- f) Các loại giấy tờ thể hiện các yêu cầu khác của bên mời thầu.

2. Hồ sơ dự thầu phải đóng thành tập, đánh số trang, đựng trong phong bì được niêm phong kín, nộp tại nơi quy định trong thông báo mời thầu. Giao nhận Hồ sơ dự thầu phải có biên bản ghi rõ tên của nhà thầu nộp Hồ sơ dự thầu, ngày giờ nhận Hồ sơ và có đóng dấu, ký tên xác nhận của cơ quan nhận Hồ sơ dự thầu.

3. Danh sách những nhà thầu được niêm yết tại Ban quản lý chợ, cơ quan tổ chức đấu thầu, trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi có chợ đấu thầu và tại Phòng Công Thương hoặc Phòng Kinh tế huyện chậm nhất là 07 (bảy) ngày trước ngày mở thầu.

4. Thời gian chuẩn bị hồ sơ dự thầu tối thiểu 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày phát hành Hồ sơ mời thầu.

5. Thời gian nộp Hồ sơ dự thầu theo quy định của Ban chuyển đổi chợ cấp huyện.

6. Thời gian có hiệu lực của hồ sơ mời thầu được quy định cụ thể trong hồ sơ mời thầu nhưng không quá 180 (một trăm tám mươi) ngày, kể từ ngày đóng thầu.

Điều 16. Nhận và quản lý Hồ sơ dự thầu

Ban chuyên đổi chợ cấp huyện có trách nhiệm tiếp nhận và quản lý Hồ sơ dự thầu chợ; bảo mật, quản lý hồ sơ tài liệu, thông tin của nhà thầu dự thầu và không được mở phong bì đựng Hồ sơ dự thầu trước ngày giờ mở thầu.

Điều 17. Sửa đổi Hồ sơ dự thầu

1. Sau khi đã nộp Hồ sơ dự thầu, nếu nhà thầu muốn sửa đổi hoặc rút Hồ sơ dự thầu thì phải gửi văn bản cho cơ quan tiếp nhận Hồ sơ dự thầu, ghi rõ lý do sửa đổi hoặc rút lại Hồ sơ dự thầu. Việc sửa đổi hoặc rút lại Hồ sơ dự thầu chỉ được thực hiện trước thời hạn nộp Hồ sơ dự thầu ghi trong thông báo mời thầu (thời điểm đóng thầu).

2. Nội dung sửa đổi Hồ sơ dự thầu phải để trong một phong bì riêng, được niêm phong kín và cơ quan tiếp nhận Hồ sơ dự thầu có trách nhiệm bảo quản như Hồ sơ dự thầu chính thức, không được mở ra trước giờ mở thầu. Sau thời điểm đóng thầu, việc sửa đổi hoặc rút lại Hồ sơ dự thầu sẽ không được chấp nhận.

3. Trong quá trình đánh giá và so sánh các Hồ sơ dự thầu, Ban chuyên đổi chợ cấp huyện có thể yêu cầu nhà thầu làm rõ các vấn đề có liên quan đến Hồ sơ dự thầu. Yêu cầu của Ban chuyên đổi chợ cấp huyện và ý kiến trả lời của nhà thầu dự thầu phải được lập thành văn bản.

Điều 18. Mở thầu

1. Việc mở thầu được tiến hành công khai, ngay sau thời điểm đóng thầu; thời gian và địa điểm được quy định trong Hồ sơ mời thầu; chứng kiến là những người có mặt, trong đó có cả nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu (bên mời thầu có thể mời thêm đại biểu của các cơ quan liên quan đến dự).

2. Ban chuyên đổi chợ cấp huyện họp để mở phong bì đựng Hồ sơ dự thầu công khai trước mặt các nhà thầu. Ban chuyên đổi chợ cấp huyện sẽ kiểm tra Hồ sơ dự thầu để xác định tính hợp lệ của từng Hồ sơ. Biên bản mở thầu được đại diện các bên mời thầu, nhà thầu, đại diện các bên liên quan ký xác nhận. Chỉ có những hồ sơ đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Điều 13 Quy định này mới được dự đấu thầu.

3. Nội dung biên bản mở thầu

a. Biên bản mở thầu phải bao gồm các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên chợ đấu thầu;
- Ngày, giờ, địa điểm mở thầu;
- Tên và địa chỉ của bên mời thầu, các nhà thầu;
- Tóm tắt các nội dung cơ bản của các Hồ sơ dự thầu.

b. Bản gốc Hồ sơ dự thầu sau khi mở thầu phải được Ban chuyên đổi chợ cấp huyện ký xác nhận từng trang để làm cơ sở pháp lý cho việc tiến hành đánh giá và xét chọn thầu.

Điều 19. Đánh giá Hồ sơ dự thầu

1. Chỉ tiêu đánh giá hồ sơ:

Hồ sơ dự thầu sẽ được đánh giá trên cơ sở thang điểm 100 với các chỉ tiêu chủ yếu và số điểm tối đa như sau:

- a) Năng lực tài chính: Tối đa 30 điểm;
- b) Năng lực quản lý: Tối đa 15 điểm;
- c) Sự phù hợp của Phương án đầu tư, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ do nhà thầu đề xuất với Phương án chuyển đổi chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt: Tối đa 40 điểm;
- d) Khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyển đổi chợ cấp huyện như: hoàn trả toàn bộ hoặc một phần kinh phí Nhà nước đã đầu tư xây dựng chợ, đóng góp cho ngân sách địa phương, thu hút lao động địa phương...: Tối đa 15 điểm.

2. Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu: Thời gian đánh giá hồ sơ dự thầu là 45 (bốn mươi lăm) ngày kể cả ngày nghỉ, được tính từ thời điểm mở thầu.

Điều 20. Xử lý các tình huống xảy ra trong đấu thầu

1. Trường hợp tại thời điểm đóng thầu có ít hơn 03 nhà thầu nộp Hồ sơ thì Tổ tư vấn chấm thầu phải báo cáo ngay (trực tiếp, bằng điện thoại, thư điện tử, fax hoặc bằng văn bản) đến Chủ tịch UBND huyện để xem xét, giải quyết theo quy định trong thời hạn không quá 04 giờ để được triển khai các bước tiếp theo.

2. Trường hợp sau khi hết hạn nộp Hồ sơ dự thầu theo thông báo mời thầu (bao gồm cả thời gian gia hạn nộp Hồ sơ dự thầu) chỉ có duy nhất một Hồ sơ dự thầu thì Ban chuyển đổi chợ cấp huyện tiến hành mở Hồ sơ dự thầu; đánh giá Hồ sơ dự thầu; xét thầu. Nếu Hồ sơ dự thầu đáp ứng được cơ bản các yêu cầu, đạt điểm tối thiểu (từ 50% tổng số điểm trở lên), không có chỉ tiêu dưới 50% số điểm tối đa hoặc bị điểm liệt thì Ban chuyển đổi chợ cấp huyện lập biên bản, trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả đấu thầu và báo cáo về Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh.

3. Trường hợp từ 02 Hồ sơ trở lên có số điểm bằng nhau thì việc lựa chọn đơn vị trúng thầu được thực hiện theo thứ tự các tiêu chí như sau:

- *Ưu tiên 1:* Đơn vị có số điểm đánh giá sự phù hợp của phương án đầu tư, phương án quản lý, kinh doanh, khai thác chợ do đơn vị đề xuất với Phương án chuyển đổi chợ đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt cao nhất;
- *Ưu tiên 2:* Đơn vị có số điểm đánh giá năng lực tài chính cao nhất;
- *Ưu tiên 3:* Đơn vị có số điểm đánh giá năng lực quản lý chợ để bảo đảm ổn định xã hội tại địa phương cao nhất;
- *Ưu tiên 4:* Đơn vị có trụ sở chính đóng tại địa phương nơi có chợ đấu thầu;
- *Ưu tiên 5:* Đơn vị có số điểm đánh giá khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyển đổi chợ cao nhất.

4. Hủy đấu thầu

a) Hủy đấu thầu được áp dụng trong các trường hợp sau:

- Hết thời hạn nộp Hồ sơ dự thầu theo thông báo mời thầu mà không có đơn vị nào tham gia nộp Hồ sơ;

- Không có Hồ sơ nào đáp ứng được các yêu cầu đề ra trong Phương án chuyên đổi;

- Có bằng chứng cho thấy bên mời thầu thông đồng với đơn vị tham gia đấu thầu hoặc các đơn vị tham gia đấu thầu có sự thông đồng với nhau làm cho cuộc đấu thầu thiếu tính cạnh tranh, ảnh hưởng đến lợi ích của Nhà nước, gây mất ổn định xã hội địa phương.

- Tất cả các Hồ sơ tham dự thầu đều không đạt về tổng số điểm tối thiểu.

b) Căn cứ vào quyết định của người có thẩm quyền, bên mời thầu có trách nhiệm thông báo đến các đơn vị tham gia đấu thầu về việc hủy đấu thầu.

c) Trách nhiệm về tài chính khi hủy đấu thầu thực hiện theo quy định của pháp luật hiện hành về đấu thầu.

Điều 21. Xếp hạng và xét chọn nhà thầu trúng thầu

1. Hồ sơ dự thầu được đánh giá và so sánh theo từng chỉ tiêu làm căn cứ để đánh giá toàn diện.

2. Sử dụng thang điểm tại Điều 17 Quy định này để đánh giá, cho điểm đối với từng chỉ tiêu của Hồ sơ dự thầu.

3. Trên cơ sở tổng hợp số điểm đã đạt của mỗi Hồ sơ dự thầu để xếp hạng thầu và xét chọn nhà thầu trúng thầu.

Điều 22. Phê duyệt, công bố kết quả trúng thầu

1. Căn cứ kết quả đánh giá, xếp hạng, xét chọn nhà thầu, Ban chuyên đổi chợ cấp huyện trình Chủ tịch UBND cấp huyện phê duyệt kết quả đấu thầu và báo cáo về Ban chỉ đạo chuyên đổi chợ cấp tỉnh.

2. Ban chuyên đổi chợ cấp huyện thông báo kết quả đấu thầu cho các nhà dự thầu, gửi Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu cho đơn vị trúng thầu trong thời hạn là 15 ngày kể từ ngày phê duyệt. Trong thời hạn 30 ngày sau khi nhận được Quyết định phê duyệt kết quả trúng thầu, đơn vị trúng thầu phải tiến hành hoàn tất các thủ tục giao nhận chợ; nếu nhà thầu trúng thầu không thực hiện mà không có lý do chính đáng thì Ban chuyên đổi chợ cấp huyện báo cáo Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét và có thể giao thầu cho nhà thầu kế tiếp trong danh sách xếp hạng thầu.

3. Những khiếu nại liên quan đến công tác đấu thầu chỉ được thực hiện trong thời hạn 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày công bố kết quả trúng thầu.

Điều 23. Bảo đảm dự thầu

Khi tham gia dự thầu, nhà thầu phải thực hiện biện pháp bảo đảm dự thầu trước thời điểm đóng thầu. Giá trị bảo đảm dự thầu được quy định trong Hồ sơ mời thầu theo mức xác định là 3% tổng giá trị đầu tư chợ (bao gồm giá trị tài sản còn lại của chợ và tổng vốn đầu tư xây dựng mới hoặc cải tạo chợ theo Phương án chuyển đổi chợ đã phê duyệt), được nộp vào tài khoản cơ quan mời thầu quy định. Số tiền này được trả lại nếu nhà thầu không trúng thầu trong thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày công bố kết quả trúng thầu. Nhà thầu không được nhận lại số tiền bảo đảm dự thầu trong trường hợp rút Hồ sơ dự thầu sau thời điểm hết hạn nộp Hồ sơ dự thầu (gọi là thời điểm đóng thầu) hoặc từ chối thực hiện trong trường hợp trúng thầu. Nhà thầu phải nộp tiền bảo đảm dự thầu chậm nhất là 03 (ba) ngày trước ngày mở thầu. Nhà thầu nào không nộp đủ tiền bảo đảm dự thầu sẽ không được dự thầu.

Chương 4

TỔ CHỨC LỰA CHỌN, GIAO VÀ CÔNG NHẬN DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ

Điều 24. Tổ chức lựa chọn, giao doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

1. Hình thức lựa chọn, giao cho doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý khi thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được áp dụng đối với các chợ sau:

a) Các chợ quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 2 Quy định này.

b) Các chợ quy định tại điểm c, khoản 2 (đối với trường hợp chỉ có 01 doanh nghiệp hoặc hợp tác xã tham gia) Điều 2 Quy định này.

2. Trình tự, thủ tục lựa chọn, giao doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ khi thực hiện chuyển đổi mô hình quản lý

a) Căn cứ Kế hoạch chuyển đổi chợ đã được phê duyệt, Ban chuyển đổi chợ cấp huyện thông báo danh mục các chợ thực hiện chuyển đổi theo hình thức giao doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; thời gian chuyển đổi; các điều kiện đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã có nguyện vọng tham gia quản lý, kinh doanh, khai thác chợ để các tổ chức, cá nhân quan tâm được biết. Việc thông báo được thực hiện công khai tại chợ cần chuyển đổi, đăng tải trên Báo Thanh Hoá, Đài Phát thanh - Truyền hình Thanh Hoá..., Website của Sở Công Thương, tại trụ sở của UBND huyện, thị xã, thành phố và tại trụ sở UBND xã, phường, thị trấn nơi có chợ chuyển đổi.

b) Các doanh nghiệp, hợp tác xã và các đơn vị có nguyện vọng tham gia quản lý, kinh doanh, khai thác chợ gửi hồ sơ giới thiệu năng lực của đơn vị và nguyện vọng tham gia quản lý chợ (năng lực tài chính, năng lực và kinh nghiệm kinh doanh, việc chấp hành quy định pháp luật...) đến Ban chuyển đổi chợ cấp huyện trong vòng 10 ngày kể từ ngày việc thông báo công khai được thực hiện.

c) Căn cứ năng lực của các đơn vị có nguyện vọng, Ban chuyển đổi chợ cấp huyện tiến hành lựa chọn 01 đơn vị và thông tin cho các đơn vị khác biết (đối với

trường hợp có từ 02 đơn vị đăng ký trở lên); phối hợp với đơn vị được chọn xây dựng Phương án chuyển đổi chợ.

d) Sau 30 ngày kể từ ngày lựa chọn được doanh nghiệp/ hợp tác xã, Ban chuyển đổi chợ cấp huyện phải hoàn thành Phương án chuyển đổi, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt đối với các chợ hạng III; gửi Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt đối với các chợ hạng I, II.

e) Ban chuyển đổi chợ cấp tỉnh thẩm định và trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận đơn vị tiếp nhận quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đối với các chợ hạng I, II. Trường hợp đơn vị không được công nhận tiếp nhận, Ban chuyển đổi chợ cấp tỉnh trả lời bằng văn bản, nêu rõ lý do để đơn vị biết.

3. Trường hợp có 02 đơn vị trở lên đủ điều kiện về năng lực tài chính, năng lực quản lý cùng có nguyện vọng tham gia quản lý một chợ thì các tiêu chí xem xét lựa chọn đơn vị tiếp nhận quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được thực hiện theo thứ tự như sau:

- *Ưu tiên 1:* Doanh nghiệp, hợp tác xã được thành lập từ Ban quản lý chợ;
- *Ưu tiên 2:* Doanh nghiệp, hợp tác xã có trụ sở chính đóng trên địa bàn xã có chợ;
- *Ưu tiên 3:* Doanh nghiệp, hợp tác xã có trụ sở chính đóng trên địa bàn huyện có chợ;
- *Ưu tiên 4:* Doanh nghiệp, hợp tác xã có trụ sở chính đóng trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá.

Điều 25. Quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hạng I,II; Chủ tịch UBND cấp huyện quyết định công nhận doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hạng I,II. Nội dung quyết định gồm:

- a) Tên doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ;
- b) Nội dung cơ bản của Phương án chuyển đổi chợ;
- c) Quyền lợi, trách nhiệm, nghĩa vụ của các bên liên quan;
- d) Tổ chức thực hiện;
- e) Xử lý vi phạm nếu doanh nghiệp, hợp tác xã không thực hiện đúng Phương án đã được phê duyệt.

Chương 5

TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC DOANH NGHIỆP, HỢP TÁC XÃ ĐƯỢC TIẾP NHẬN QUẢN LÝ, KINH DOANH, KHAI THÁC CHỢ

Điều 26. Doanh nghiệp/ hợp tác xã được tiếp nhận quản lý, kinh doanh, khai thác chợ có trách nhiệm

1. Tổ chức tiếp nhận nguyên trạng chợ (bao gồm hạ tầng cơ sở chợ, bộ máy quản lý, nhân viên, tài sản cố định, tài chính, kèm theo các hồ sơ, tài liệu có liên quan, trong đó có Phương án chuyển đổi chợ đã được phê duyệt).

2. Xây dựng cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý chợ và báo cáo cho Ủy ban nhân dân cấp có thẩm quyền quản lý. Thu phí và quản lý chợ suốt 24/24 giờ mỗi ngày, đồng thời, chịu trách nhiệm trang trải các chi phí phát sinh cho hoạt động của bộ máy quản lý chợ.

3. Thực hiện quản lý, điều hành các hoạt động kinh doanh tại chợ theo Phương án, Nội quy chợ do UBND cấp có thẩm quyền phê duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước; đồng thời, được quyền tổ chức các hoạt động kinh doanh, dịch vụ theo đúng quy định của pháp luật.

4. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng và UBND phường, xã tại địa phương trong việc quản lý, sắp xếp các hộ kinh doanh trong chợ và ngoài khu vực chợ cho phù hợp với các yêu cầu về văn minh thương mại, trật tự an toàn xã hội. Có trách nhiệm tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra các hoạt động kinh doanh tại chợ về kiểm soát thị trường, chống hàng giả, hàng kém phẩm chất, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, phòng chống dịch và phối hợp trong công tác xử lý vi phạm theo nội quy, quy chế chợ và các quy định của Pháp luật.

5. Phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc những đối tượng mua bán tại chợ thực hiện đúng và đầy đủ theo Nội quy của chợ và các quy định của Nhà nước về hoạt động chợ.

6. Định kỳ hàng tháng, quý, 06 tháng, năm và đột xuất phải thực hiện báo cáo tình hình hoạt động kinh doanh tại chợ, biến động thị trường, giá cả tại địa bàn chợ, an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ, vệ sinh môi trường và những vấn đề khác có liên quan đến hoạt động của chợ cho các cơ quan chức năng theo quy định của pháp luật;

7. Phát hiện xử lý kịp thời hoặc đề xuất với cơ quan chức năng xử lý các trường hợp kinh doanh vi phạm Nội quy chợ và các quy định của pháp luật.

8. Đối tượng tiếp nhận quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được phép thu các khoản thu theo qui định hiện hành của nhà nước và phải thông báo công khai các khoản, mục thu này; đồng thời, có nghĩa vụ nộp tiền thuê đất, tiền sử dụng đất, hoàn trả kinh phí ngân sách hỗ trợ hoặc đầu tư xây dựng chợ (nếu có), nộp thuế đối với các khoản thu từ hoạt động chợ (tiền đất công, bãi giữ xe, nhà vệ sinh...) và các khoản nộp ngân sách khác theo quy định của pháp luật.

9. Về quản lý thuế, phí:

9.1. Phải thực hiện chế độ quyết toán, báo cáo tài chính và hoàn thành nghĩa vụ thuế theo các quy định của pháp luật.

9.2. Việc thu phí phải sử dụng các phiếu thu theo mẫu đã đăng ký với cơ quan thuế và lưu giữ đầy đủ các sổ sách kế toán thu, chi và các chứng từ theo quy định của Nhà nước, đồng thời đăng ký với cơ quan thuế theo đúng chế độ hiện hành.

10. Doanh nghiệp/ hợp tác xã được giao quản lý, kinh doanh, khai thác chợ gắn với đầu tư xây dựng lại, nâng cấp, cải tạo chợ phải lập dự án theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư xây dựng; công khai dự án cho nhân dân được biết và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt dự án theo quy định hiện hành (trong dự án phải có các nội dung chủ yếu như: tổng vốn đầu tư, mặt bằng quy hoạch chợ, cấp công trình chợ; số lượng và diện tích điểm kinh doanh, ki ốt bán hàng trong chợ; bản vẽ mặt bằng sắp xếp khu, cụm bán hàng; giá thuê ki ốt trong 03 (ba) năm đầu sau khi dự án hoàn thành; thời gian hoàn thành dự án...).

11. Triển khai thực hiện Phương án chuyển đổi chợ trong thời gian 12 (mười hai) tháng kể từ khi nhận được Quyết định công nhận quản lý, kinh doanh, khai thác chợ; trong quá trình triển khai có vướng mắc phải có văn bản báo cáo và được cơ quan có thẩm quyền hướng dẫn, chấp thuận mới được tiếp tục triển khai.

Chương 6

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 27. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành cấp tỉnh

1. Sở Công Thương

a) Thường trực Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh phổ biến, hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc UBND cấp huyện triển khai thực hiện Quy định này; định kỳ tổng hợp kết quả triển khai của UBND cấp huyện, định kỳ báo cáo, đề xuất UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh xử lý những khó khăn, vướng mắc vượt quá thẩm quyền để việc thực hiện đạt kết quả.

b) Tổng hợp Kế hoạch chuyển đổi chợ do Ban chuyển đổi chợ cấp huyện đề xuất; xây dựng Kế hoạch chuyển đổi chợ trên địa bàn tỉnh; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt, đảm bảo phù hợp với Quy hoạch phát triển mạng lưới chợ trên địa bàn tỉnh.

c) Chủ trì tiếp nhận, tổ chức thẩm định; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Phương án chuyển đổi chợ, Kế hoạch đấu thầu hoặc quyết định huỷ đấu thầu, Quyết định công nhận doanh nghiệp, hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đối với các chợ hạng I, II.

d) Báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh thu hồi Quyết định công nhận doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ hạng I, II nếu doanh nghiệp/ hợp tác xã không thực hiện đúng Phương án hoặc không đúng thời gian đã được phê duyệt.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Hướng dẫn giải quyết chế độ, chính sách đối với người lao động hợp đồng làm việc tại Ban quản lý/ Tổ quản lý chợ khi thực hiện chuyển đổi mô hình từ Ban quản lý/ Tổ quản lý chợ sang doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

3. Sở Tài chính

a) Hướng dẫn UBND cấp huyện trình tự, thủ tục và phương pháp đánh giá, xác định giá trị toàn bộ tài sản, nguồn vốn đã đầu tư và công nợ của chợ tại thời điểm chuyển đổi.

b) Hướng dẫn việc xử lý, thanh toán tài sản có nguồn gốc từ vốn ngân sách Nhà nước sang loại hình doanh nghiệp/ hợp tác xã và việc quản lý, sử dụng nguồn vốn thu được từ công tác chuyển đổi chợ theo các quy định hiện hành.

c) Thẩm định năng lực tài chính trong trường hợp giao, chỉ định doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Hướng dẫn việc tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà đầu tư xây dựng, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo các quy định của pháp luật hiện hành và của UBND tỉnh về quản lý các dự án đối với các chợ được quy định tại điểm a, điểm c, khoản 2, Điều 2 Quy định này.

5. Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Hướng dẫn, tiếp nhận, thẩm định hồ sơ giao đất, cho thuê đất; trình Chủ tịch UBND tỉnh theo quy định;

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành cấp tỉnh, UBND cấp huyện thực hiện công tác kiểm tra, quản lý Nhà nước về đất đai, môi trường trong quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.

6. Sở Xây dựng

a) Kiểm tra, xem xét sự phù hợp về quy hoạch đối với địa điểm, quy mô các chợ thực hiện việc chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý.

b) Cung cấp các thông tin quy hoạch, kiến trúc và thẩm định, chấp thuận quy hoạch tổng thể mặt bằng; xác nhận phương án kiến trúc sơ bộ các dự án đầu tư xây dựng mới, xây dựng lại các chợ trên địa bàn tỉnh.

c) Hướng dẫn tiêu chuẩn thiết kế xây dựng, cải tạo chợ đối với các chợ chuyển đổi gắn với đầu tư xây dựng lại theo Quyết định số 13/2006/QĐ-BXD ngày 19/4/2006 của Bộ Xây dựng về việc ban hành TCXDVN 316:2006 "Chợ - Tiêu chuẩn thiết kế" và các quy định hiện hành.

Điều 28. Trách nhiệm của UBND cấp huyện

1. Thành lập Ban chuyển đổi chợ cấp huyện.

2. Xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý, kinh doanh, khai thác các chợ trên địa bàn.

3. Xây dựng và phê duyệt Phương án chuyển đổi đối với các chợ hạng III; xây dựng và trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Phương án chuyển đổi đối với các chợ hạng I, II (qua Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh); đồng thời, tổ chức tuyên truyền chủ trương về công tác chuyển đổi chợ trên địa bàn để nhân dân được biết, tạo sự đồng thuận cao trong quá trình tổ chức thực hiện.

4. Triển khai thực hiện việc chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý, kinh doanh, khai thác các chợ trên địa bàn theo Phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; chủ động giải quyết theo thẩm quyền các nội dung liên quan về tài sản, đất đai, lao động, giao hoặc đấu thầu chợ trong quá trình thực hiện chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn; trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt Kế hoạch đấu thầu và quyết định huỷ đấu thầu (đối với chợ hạng I, II). Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc thì có văn bản báo cáo, đề xuất; gửi các sở, ngành chuyên môn hoặc Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh để được hướng dẫn giải quyết.

5. Lựa chọn và đề xuất các hình thức chuyển đổi sang mô hình doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ được quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy định này.

6. Quyết định công nhận và thu hồi Quyết định công nhận doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác các chợ hạng III; đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh quyết định công nhận và thu hồi Quyết định công nhận doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác các chợ hạng I, II nếu doanh nghiệp/ hợp tác xã không thực hiện đúng Phương án đã được phê duyệt hoặc sau 01 (một) năm không triển khai thực hiện kể từ khi có Quyết định công nhận doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ nếu không được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận gia hạn thời gian chuyển đổi hoặc thay đổi Phương án chuyển đổi.

7. Báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch chuyển đổi chợ về Sở Công Thương - Cơ quan Thường trực của Ban chỉ đạo chuyển đổi chợ cấp tỉnh vào ngày 25 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND tỉnh.

Điều 29. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn

1. Triển khai tổ chức thực hiện Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ đối với các chợ trên địa bàn, đảm bảo đúng Kế hoạch và chỉ đạo của UBND cấp huyện.

2. Tham gia với Ban chuyển đổi chợ cấp huyện tổ chức lựa chọn giao hoặc đấu thầu lựa chọn doanh nghiệp/ hợp tác xã quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn.

Điều 30. Trách nhiệm của các Ban quản lý/ Tổ quản lý chợ

1. Triển khai thực hiện các nội dung chuyển đổi mô hình tổ chức, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ theo Kế hoạch đã được phê duyệt và các nội dung liên quan tại Quy định này.

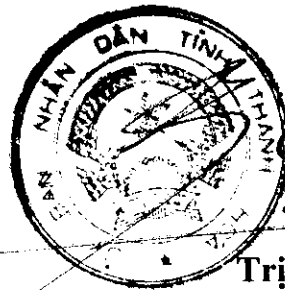
2. Tập hợp đầy đủ hệ thống hồ sơ tài liệu về chợ đang quản lý (như nội dung nêu tại điểm a, điểm b, khoản 2, Điều 6 Quy định này) để xây dựng Phương án chuyển đổi chợ hoặc cung cấp cho cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ xây dựng Phương án chuyển đổi chợ.

Điều 31. Điều khoản thi hành

1. Đối với các chợ đã có Quyết định phê duyệt Phương án chuyển đổi thì tiếp tục thực hiện quy trình chuyển đổi theo nội dung Phương án đã được phê duyệt; đối với các chợ còn lại thực hiện theo đúng quy trình tại Quy định này.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị có ý kiến bằng văn bản gửi Sở Công Thương để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Trịnh Văn Chiến

PHỤ LỤC
MẪU ĐƠN, HƯỚNG DẪN VÀ VĂN BẢN HÀNH CHÍNH ĐỂ THỰC HIỆN
CÁC THỦ TỤC CHUYỂN ĐỔI MÔ HÌNH QUẢN LÝ, KINH DOANH,
KHAI THÁC CHỢ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH THANH HOÁ

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 4508 /2012/QĐ-UBND ngày 28 /12/2012
của UBND tỉnh Thanh Hoá)

- Mẫu 1: Quyết định Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
- Mẫu 2: Kế hoạch chuyển đổi hàng năm
- Mẫu 3: Kế hoạch chuyển đổi 05 năm
- Mẫu 4: Danh sách Hộ kinh doanh cố định tại chợ
- Mẫu 5: Danh sách cán bộ quản lý chợ
- Mẫu 6: Đánh giá tài sản hiện trạng chợ.
- Mẫu 7: Thông báo Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ.
- Mẫu 8: Đơn đăng ký dự đấu thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.
- Mẫu 9: Hướng dẫn một số nội dung chính của Phương án đầu tư chợ
- Mẫu 10: Biên bản họp mở thầu
- Mẫu 11: Biên bản họp xét chọn thầu
- Mẫu 12: Quyết định công nhận kết quả trúng thầu.
- Mẫu 13: Thông báo kết quả đấu thầu.
- Mẫu 14: Quy định về tiêu chuẩn xét chọn doanh nghiệp, hợp tác xã.

UBND HUYỆN/ TX, TP

.....

Số:...../QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH

V/v Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN/THỊ XÃ, THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ.

Căn cứ Quyết định số /2012/QĐ-UBND ngày / /2012 của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định về Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Xét đề nghị của Phòng Công Thương/ Phòng Kinh tế về việc thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ huyện/thị xã, thành phố tại Tờ trình số ngày tháng năm.....,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ huyện/thị xã, thành phố gồm các thành viên sau đây:

1. Ông/Bà Phó CT UBND huyện/thị xã, thành phố; Trưởng ban.
2. Ông/BàTrưởng phòng Công Thương/ phòng Kinh tế UBND huyện/thị xã, thành phố; Phó Trưởng ban thường trực;
- Ông/Bà , Phó Trưởng ban;
- Ông/Bà , Thành viên;
- Ông/Bà Chủ tịch UBND xã (phường, thị trấn nơi có chợ chuyển đổi); Thành viên.

Điều 2. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá được ban hành kèm Quyết định này.

Kèm theo Quyết định số 4508 /2012/QĐ-UBND ngày 28 /12 /2012 của UBND tỉnh Thanh Hoá

Mẫu số 1

Điều 3. Chánh văn phòng UBND....., các Ông/bà có tên tại Điều 1 và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN.....
CHỦ TỊCH

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu VT.

UBND HUYỆN/TX, TP.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số: /KH-UBND

....., ngày..... tháng..... năm.....

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi mô hình quản lý chợ trên địa bàn huyện (TX, TP)..... năm....

STT	Tên chợ	Địa chỉ	Hạng chợ			Hình thức chuyển đổi		Ghi chú
			Hạng I	Hạng II	Hạng III	Giao	Đấu thầu	

Nơi nhận:

- Sở Công Thương (B/c);
- Các Phòng, ban liên quan;
- UBND các xã/Phường, TT;
- Lưu VT; Phòng CT/KT.

CHỦ TỊCH

UBND HUYỆN/TX, TP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

Số: /KH-UBND

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý chợ huyện (thị xã, thành phố)..... giai đoạn 2012-2015

STT	Tên chợ	Địa chỉ	Hiện trạng		Chuyển đổi			Ghi chú
			Hạng chợ	Số hộ KD cố định	Mô hình quản lý hiện tại (nếu rõ hình thức QL, thời gian, Hợp đồng...)	Dự kiến thời gian chuyển đổi	Mô hình quản lý sau chuyển đổi (DN, HTX...)	

CHỦ TỊCH

- Nơi nhận:**
- Sở Công Thương (B/c);
 - Các Phòng, ban liên quan;
 - Các xã/Phường, TT;
 - Lưu VT, Phòng CT/KT

UBND XÃ/PHƯỜNG, TT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

DANH SÁCH
Hộ kinh doanh cố định chợ.....

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Kinh doanh nhóm hàng	Thời hạn kinh doanh	Ghi chú

Đại diện Quản lý chợ

CHỦ TỊCH UBND xã
(phường, thị trấn)

UBND XÃ/PHƯỜNG, TT.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

DANH SÁCH
Cán bộ quản lý chợ.....

TT	Họ và tên	Năm sinh	Địa chỉ	Chức vụ	Thời gian (Hợp đồng lao động)	Ghi chú

Đại diện Quản lý chợ

CHỦ TỊCH UBND xã
(phường, thị trấn)

UBND HUYỆN/TX, TP.....
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
 , ngày..... tháng..... năm.....

BẢNG KÊ CHI TIẾT TÀI SẢN CHỢ
(ĐẾN NGÀY.....)

STT	Tên tài sản	ĐVT	Năm đưa vào sử dụng	Giá trị trên sổ sách			Giá trị kiểm kê đánh giá lại			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Tỷ lệ %	

- Giải thích lý do tăng giảm (nếu có).....

THÀNH PHẦN THAM GIA KIỂM KÊ **TM. BCĐ MÔ HÌNH QUẢN LÝ CHỢ**

UBND HUYỆN/TX, TP.....
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO

Mời thầu chuyển đổi mô hình quản lý chợ

Căn cứ Quyết định số /QĐ- UBND ngày ... /... /.....của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh, khai thác chợ, Ban chuyển đổi mô hình quản lý kinh doanh khai thác chợ thông báo kế hoạch chuyển đổi mô hình quản lý chợ với các nội dung cơ bản sau:

1. Tên chợ :, Địa chỉ:;
Tổng diện tích:..... m² ; Sơ lược về Phương án chuyển đổi chợ được duyệt.

2. **Giá mời thầu:**đồng.

3. **Đối tượng tham gia đấu thầu:** Doanh nghiệp (thành lập theo Luật Doanh nghiệp), Hợp tác xã (thành lập theo Luật hợp tác xã) có đăng ký ngành nghề quản lý, kinh doanh chợ.

4. **Tiêu chí xét thầu:** (Tổng số điểm tối đa là 100 điểm)

- Năng lực tài chính (30 điểm).

- Năng lực quản lý (15 điểm).

- Sự phù hợp của phương án đầu tư, quản lý, kinh doanh, khai thác chợ của đơn vị đề xuất với Phương án kinh doanh, khai thác và quản lý chợ đã được phê duyệt (40 điểm).

- Khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyển đổi chợ (15 điểm).

Đối tượng trúng thầu là nhà thầu có tổng số điểm cao nhất.

5. **Phí mua hồ sơ mời thầu :** đồng/bộ.

6. **Phí dự thầu:**đồng/01 hồ sơ dự thầu.

7. **Tiền ký quỹ bảo đảm dự đấu thầu:** đồng (3% giá mời thầu)

- Số tiền này sẽ được hoàn trả cho đối tượng không trúng thầu trong thời hạn không quá 10 ngày, kể từ ngày công bố kết quả đấu thầu.

- Đối với đối tượng trúng thầu thì số tiền này sẽ được bổ sung (hay trừ vào tiền trúng thầu phải nộp) vào số tiền ký quỹ để bảo đảm thực hiện hợp đồng nhận thầu.

Thời hạn nộp hồ sơ dự thầu: từ ngày..... đến ngày.....

8. **Thời gian đấu thầu:** ngày tại.....

9. **Nơi mua, tìm hiểu hồ sơ mời thầu:**

10. **Nơi nộp hồ sơ dự thầu:**.....

TM. BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ

Dự đấu thầu kinh doanh, khai thác và quản lý chợ

Kính gửi: Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ huyện/TX,TP.....

Tên Doanh nghiệp/Hợp tác xã :.....

Giấy chứng nhận ĐKKD số : do cấp ngày/...../.....

Địa chỉ trụ sở:.....

Điện thoại :..... Fax:..... Website/E- mail:.....

Tài khoản:

Người đại diện theo pháp luật: Chức vụ :.....

Giới thiệu về năng lực và kinh nghiệm của đơn vị:.....

Sau khi tìm hiểu và nghiên cứu các điều kiện, phương án cũng như các thông tin liên quan đến chợ mà Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ đã đưa ra trong Thông báo Phương án chuyển đổi mô hình quản lý chợ và Hồ sơ mời thầu; chúng tôi xin đăng ký tham gia đấu thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ với giá dự thầu làtriệu đồng (bằng chữ:.....).

Chúng tôi xác nhận rằng các bản phụ lục gửi kèm theo là một phần trong Hồ sơ dự thầu của chúng tôi.

Chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính trung thực và chính xác của loại văn bản trong Hồ sơ dự thầu.

Nếu được xét chọn trúng thầu, chúng tôi cam kết thực hiện đúng các yêu cầu của bên mời thầu và các quy định của pháp luật có liên quan.

....., ngày tháng..... năm.....

TÊN NHÀ THẦU

(Người đại diện theo pháp luật ký tên, đóng dấu)

Hồ sơ kèm theo:

1. Bản sao giấy chứng nhận ĐKKD;
2. Phương án đầu tư, quản lý kinh doanh chợ;
- 3.....

UBND HUYỆN/ TX, TP..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

....., ngày tháng..... năm

PHƯƠNG ÁN

Chuyển đổi mô hình tổ chức quản lý, kinh doanh, khai thác chợ.....

I. ĐÁNH GIÁ HIỆN TRẠNG CHỢ

1. Quá trình xây dựng và thành lập chợ
2. Quy mô xây dựng
3. Vốn đầu tư xây dựng
4. Đất đai
5. Tài chính, tài sản (tài sản, thu chi, tài chính, công nợ)
6. Tình hình quản lý chợ
7. Tình hình hoạt động, kinh doanh của chợ
8. Các cá nhân, hộ kinh doanh tại chợ (Hộ kinh doanh cố định, thường xuyên, không thường xuyên)

II. PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI CHỢ

1. Phương thức chuyển đổi (*Lựa chọn 1 trong các hình thức sau*)

- *Giao*
- *Chỉ định*
- *Đấu thầu*

(*Nêu cụ thể lý do lựa chọn phương thức*)

2. Phương án xử lý tài sản, tài chính, công nợ
3. Phương án đầu tư chợ (xây dựng lại hoặc nâng cấp, cải tạo, duy tu, sửa chữa)
4. Phương án giải quyết lao động quản lý tại chợ
5. Phương án bố trí chợ tạm
6. Phương án quản lý, kinh doanh khai thác chợ
7. Phương án quản lý, sử dụng đất đai

III. BIỆN PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

IV. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

V. HỒ SƠ, TÀI LIỆU KÈM THEO

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (B/c);
- Các Sở liên quan;
- Lưu VT, Phòng CT/KT

TM. BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

UBND HUYỆN/ TX, TP..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HỌP MỞ THẦU

Số: /BB-MT

Hôm nay, ngày tháng..... năm....., vào lúc, tại,
Ban chuyển đổi chợ tiến hành công khai việc mở thầu để từ đó xét chọn nhà thầu có đủ điều kiện và năng lực thực hiện việc kinh doanh, khai thác và quản lý chợ.....

A. THÀNH PHẦN THAM GIA:

I. Ban chuyển đổi chợ:

1. Ông/Bà Phó CT UBND (huyện/TX, TP), Trưởng ban.
2. Ông/Bà Phó Trưởng ban thường trực
....., Thành viên
... Ông/Bà, Thành viên (Thư ký cuộc họp)

II. Các đối tượng dự thầu

1. Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu).....
- 2 Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu).....
3. Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu)
4. Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu)
5. Ông/Bà:..... Đại diện cho (nhà thầu)

B. NỘI DUNG CUỘC HỌP :

1. Ghi lại đầy đủ nội dung các bước đã tiến hành tại cuộc họp
2. Tóm tắt nội dung của tất cả các hồ sơ dự thầu trên cơ sở bảo đảm các nội dung sau:

- Thông tin đơn vị tham gia dự thầu,
- Thành phần và nội dung chính các thành phần của từng hồ sơ dự thầu;

Cuộc họp mở thầu đã được tiến hành theo đúng quy định của pháp luật và kết thúc vào lúc cùng ngày.

Biên bản này được lập thành..... bản, đã đọc lại cho tất cả các thành viên tham gia cuộc họp cùng nghe và ký tên.

THƯ KÝ CUỘC HỌP

TM. BCĐ MÔ HÌNH CHỢ

CÁC ĐỐI TƯỢNG DỰ THẦU

UBND HUYỆN/TX, TP..... **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

BIÊN BẢN HỌP XÉT CHỌN THẦU

Số: /BB-XCT

Căn cứ Quyết định số /2012/QĐ- UBND ngày /12/2012 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định về quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Quyết định số /QĐ-UBND ngày / / của UBND về việc thành lập Ban chuyển đổi mô hình chợ;

Căn cứ biên bản cuộc họp mở thầu số:..... ngày..... tháng..... năm.....;

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm....., vào lúc....., tại....., Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ tiến hành đánh giá, xét chọn nhà thầu có đủ điều kiện và năng lực thực hiện việc kinh doanh khai thác và quản lý chợ.....

I. THÀNH PHẦN THAM GIA:

1. Ông/Bà Phó CT UBND (huyện/TX, TP), Trưởng ban.
2. Ông/Bà , Phó Trưởng ban thường trực
3. Ông/Bà , Phó Trưởng ban
4. Ông/Bà , Thành viên
Ông/Bà , Thành viên (Thư ký cuộc họp)

II. NỘI DUNG CUỘC HỌP :

1. NĂNG LỰC TÀI CHÍNH (30 ĐIỂM):

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

2. NĂNG LỰC QUẢN LÝ CHỢ (15 ĐIỂM):

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

3. PHƯƠNG ÁN ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ CHỢ (40 ĐIỂM):

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

4. ĐÁP ỨNG CÁC YÊU CẦU KHÁC (15 ĐIỂM):

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

5. KẾT QUẢ XẾP HẠNG:

STT	NHÀ THẦU	ĐIỂM

Cuộc họp xét chọn thầu chợ kết thúc vào lúc..... cùng ngày, biên bản được đọc lại cho tất cả các thành viên của Ban chuyển đổi mô hình chợ cùng nghe và ký tên.

THỦ KÝ CUỘC HỌP

**TM. BCD MÔ HÌNH QL CHỢ
TRƯỞNG BAN**

UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số :...../QĐ- UBND

....., ngày..... tháng năm.....

QUYẾT ĐỊNH
Công nhận kết quả trúng thầu

ỦY BAN NHÂN DÂN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 02/2003 /NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 về phát triển và quản lý chợ;

Căn cứ quyết định số /2012/QĐ-UBND ngày tháng năm.....của UBND tỉnh Thanh Hoá về việc ban hành Quy định quy trình chuyển đổi mô hình quản lý, kinh doanh, khai thác chợ trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá;

Căn cứ Biên bản họp xét chọn thầu số: /BB-XCT ngày/...../..... của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ;

Xét đề nghị của Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận(tên nhà thầu) đã trúng thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ với giá trúng thầu là.....(đồng).

Điều 3.(tên nhà thầu) phải tiến hành ký kết giao nhận thầu quản lý, kinh doanh, khai thác chợ với Ban chuyển đổi chợ trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định này theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ....., (tên nhà thầu) và các tổ chức, cá nhân liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận :

- Như điều 3;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

LawSoft * Tel: +84-8-3930 3279 * www.ThuVienPhapLuat.vn

UBND HUYỆN/TX, TP.....
BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Số : /TB- BCĐC

....., ngày..... tháng..... năm.....

THÔNG BÁO
Kết quả đấu thầu chợ

Căn cứ Quyết định số /2012/QĐ- UBND ngày / / của UBND về việc Công nhận kết quả trúng thầu chợ

Ban chuyển đổi chợ thông báo báo cho các Doanh nghiệp/ Hợp tác xã tham gia đấu thầu chợ với nội dung sau:

1. Đơn vị đã trúng thầu trúng thầu:

- Tên doanh nghiệp/ Hợp tác xã:.....

- Địa chỉ:

- Giá trúng thầu:(đồng).

2. Đề nghị đơn vị trúng thầu đến làm việc với Ban chuyển đổi mô hình quản lý chợ để thực hiện các nội dung công việc liên quan.

Thời gian làm việc từ ngày thángnăm đến ngày tháng năm

....

Nơi nhận :

- Như điều 3;

- Lưu VT; BCD chợ.

TM. BCĐ MÔ HÌNH QL CHỢ
TRƯỞNG BAN

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH
Về tiêu chuẩn đánh giá xét chọn doanh nghiệp, hợp tác xã
quản lý, kinh doanh, khai thác chợ

STT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tối thiểu
	Tổng số điểm	100	50
1	Năng lực tài chính của doanh nghiệp, Hợp tác xã	30	15
a	Có vốn chủ sở hữu và khả năng huy động vốn bằng tổng chi phí đầu tư chợ hoặc ít nhất bằng tổng tài sản còn lại của chợ theo sổ sách tại thời điểm gần nhất (đối với chợ đã được đầu tư)	20	10
b	Giá dự thầu là giá trị tổng tài sản còn lại của chợ theo sổ sách tại thời điểm gần nhất (so với giá khởi điểm mà bên mời thầu đưa ra để thực hiện việc đấu thầu trên cơ sở báo cáo hiện trạng của chợ)	10	5
	Nếu nhà thầu đưa ra giá dự thầu bằng với giá mời thầu mà Hội đồng xét chọn thầu quy định thì sẽ được	05	05
	Nếu nhà thầu nào đưa ra giá thầu cao hơn giá mời thầu cứ 10.000.000 đồng (số tiền này tùy thuộc vào quy mô chợ mà có thể cao hoặc thấp hơn) thì sẽ được thêm 1 điểm	05	
2	Năng lực quản lý của Doanh nghiệp, Hợp tác xã	15	7,5
a	Kết quả hoạt động kinh doanh của đơn vị trong năm gần nhất (thể hiện qua các báo cáo tài chính, báo cáo thuế....)	5	2,5
b	Mức lương và các chế độ xã hội khác của đội ngũ nhân viên hiện có của nhà thầu	5	2,5
c	Mức độ phù hợp về trình độ quản lý hiện tại của nhà thầu đối với yêu cầu quản lý chợ	5	2,5
3	Sự phù hợp của phương án đầu tư, quản lý kinh doanh, khai thác chợ của doanh nghiệp/ Hợp tác xã đề xuất với phương án được phê duyệt	40	20
a	Kế hoạch tổ chức quản lý	20	10

	Kế hoạch tổ chức kinh doanh các dịch vụ tại chợ	5	2,5
	Kế hoạch bố trí nhân sự quản lý chợ (yêu cầu tiếp nhận, bố trí các hộ kinh doanh và lao động hiện tại, về số người làm việc, nhiệm vụ, mức thu nhập, chế độ chính sách đối với họ...)	5	2,5
	Kế hoạch tổ chức thu các loại phí	5	2,5
	Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm, an toàn phòng cháy chữa cháy, trật tự, an ninh tại chợ, an toàn giao thông (Phải bảo đảm vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường, kho bãi, trật tự an ninh tại chợ, công tác PCCC,(có thể tham khảo Quyết định 0772/2003/QĐ – BTM của Bộ trưởng Bộ Thương mại ngày 24/6/2003 về việc ban hành nội quy mẫu về chợ để đưa ra thêm các yêu cầu khác nhằm thực hiện văn minh thương mại, chất lượng phục vụ của chợ)	5	2,5
b	Phương án đầu tư hoặc kế hoạch bảo quản, duy tu, sửa chữa chợ	20	10
4	Khả năng đáp ứng các yêu cầu khác của Ban chuyên đổi chợ	15	7,5